ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN 48 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG PHÁP CHẾ CÔNG AN NHÂN DÂN
(27/10/1975 - 27/10/2023)

Ngày 19/10/2001, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 1033/2001/QĐ-BCA xác định ngày 27/10/1975 là Ngày truyền thống của lực lượng Pháp chế Công an nhân dân. Đến nay, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã trải qua 48 năm xây dựng và trưởng thành. Nhân dịp này, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp khái lược lịch sử 48 năm Pháp chế Công an nhân dân và điểm lại những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh.

I. KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ 48 NĂM PHÁP CHẾ CÔNG AN NHÂN DÂN

1. Giai đoạn 1975-1985

Ngày 27/10/1975 thành lập Phòng Pháp chế trực thuộc Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đánh dấu sự ra đời của lực lượng Pháp chế Công an nhân dân

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về an ninh trật tự bằng pháp luật của lực lượng Công an nhân dân trong điều kiện đất nước đã thống nhất, được sự ủy quyền của đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn, đồng chí Thứ trưởng Lê Quốc Thân đã ký Quyết định số 2493/BNV/QĐ ngày 27/10/1975 thành lập Phòng Pháp chế trực thuộc Bộ trưởng Bộ Nội vụ (*nay là Bộ Công an*).

Theo Quyết định này, Phòng Pháp chế có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý thống nhất công tác pháp chế; hướng dẫn thi hành pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ; nghiên cứu đề xuất với Bộ trưởng ban hành văn bản pháp quy cần thiết cho công tác an ninh chính trị và trật tự xã hội. Phòng Pháp chế do một Cục trưởng trực tiếp phụ trách và có các phó trưởng phòng giúp việc.

Ngày 21/01/1977, Thường vụ Hội đồng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 08/CP thành lập Vụ Pháp chế trực thuộc Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an)

Đây là Vụ Pháp chế đầu tiên được thành lập ở một Bộ, sự kiện này đã đánh dấu bước phát triển mới của công tác pháp chế nói chung và trong lực lượng Công an nhân dân nói riêng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn, xã hội, góp phần đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch, trấn áp bọn phản cách mạng, đập tan mưu mô ngóc đầu dậy của các loại phản động, tăng cường pháp luật và kỷ luật, bảo vệ trật tự xã hội và sự an toàn của nhân dân.

Ngày 18/6/1981, Bộ trưởng Bộ Nội vụ *(nay là Bộ Công an)* đã ký ban hành Quyết định số 22/QĐ-BNV quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Pháp chế. Theo Quyết định này, Vụ Pháp chế là đơn vị trực thuộc Bộ trưởng có trách nhiệm thống nhất quản lý và chỉ đạo công tác pháp chế

trong toàn lực lượng Công an nhân dân và làm tư vấn pháp luật giúp Bộ trưởng về các vấn đề có liên quan đến công tác pháp chế thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ. Về tổ chức bộ máy, Vụ Pháp chế gồm có:

- Phòng Nghiên cứu tổng hợp;
- Phòng Nghiên cứu pháp luật trong nước và luật lệ quốc tế;
- Phòng Hệ thống hóa luật lệ, tư liệu.

Ngày 15/5/1985, đồng chí Thứ trưởng Trần Đông đã ký ban hành Quyết định số 57/QĐ-BNV quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế Công an các đơn vị, địa phương. Theo Quyết định này, tổ chức pháp chế được thành lập ở Cục Tham mưu tổng hợp, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân, Vụ Tổng hợp của Tổng cục Hậu cần và Văn phòng Tổng hợp thuộc Công an các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương; các vụ, cục, viện, trường… có cán bộ pháp chế chuyên trách thuộc Phòng Tham mưu hoặc Tổng hợp (ở các trường thuộc Phòng Giáo vụ); Công an cấp huyện không có cán bộ pháp chế chuyên trách, công tác pháp chế do một Phó trưởng Công an cấp huyện phụ trách. Tổ chức pháp chế ở Công an các đơn vị, địa phương đã hình thành, đi vào ổn định, hoạt động đạt được nhiều kết quả, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự của Công an nhân dân.

2. Giai đoạn 1986-1990

Ngày 21/7/1987, giải thể Vụ Pháp chế, thành lập Tổ chuyên viên pháp chế thuộc Văn phòng Tổng hợp.

Năm 1986 là năm có nhiều sự kiện mang tính lịch sử của dân tộc ta. Đây là thời kỳ chứng kiến nhiều diễn biến về chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và trên thế giới. Trong năm này, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đất nước.

Để tinh giản bộ máy cho phù hợp với tình hình mới, ngày 21/7/1987, được sự ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ *(nay là Bộ Công an),* đồng chí Thứ trưởng Cao Đăng Chiếm đã ký Quyết định số 48/QĐ-BNV kiện toàn một bước tổ chức của một số vụ, cục trực thuộc Bộ trưởng, trong đó giải thể Vụ Pháp chế, thành lập Tổ chuyên viên pháp chế thuộc Văn phòng Tổng hợp (nay là Văn phòng Bộ Công an), làm tư vấn pháp luật giúp Bộ trưởng về các vấn đề có liên quan đến pháp chế thuộc chức năng của Bộ Nội vụ. Đến năm 1989, Tổ chuyên viên Pháp chế chuyển thành Phòng 4 Cục Tham mưu tổng hợp. Trong giai đoạn này, mặc dù biên chế chỉ là Tổ chuyên viên pháp chế thuộc Văn phòng Tổng hợp nhưng với sự cố gắng, nỗ lực, cán bộ pháp chế đã có nhiều đóng góp trong công tác xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý để bảo vệ an ninh, trật tự, tiêu biểu là các công việc như: xây dựng Pháp lệnh Lực lượng An ninh nhân dân năm 1987; Pháp lệnh Lực lượng Cảnh sát nhân dân năm 1989; Pháp lệnh Tổ

chức điều tra hình sự năm 1989; Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước năm 1991 và các văn bản triển khai thi hành.

3. Giai đoạn 1991-1996

Ngày 20/11/1991, đồng chí Bùi Thiện Ngộ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đã ký Quyết định số 1584/QĐ-BNV thành lập lại Vụ Pháp chế

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã thông qua nhiều văn kiện quan trọng trong đó có Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội tiếp tục công cuộc đổi mới đất nước, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã đề ra chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, lập lại và củng cố trật tự kỷ cương xã hội, bảo đảm sự ổn định của đất nước, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch và các loại tội phạm khác, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, ngày 20/11/1991, đồng chí Bùi Thiện Ngộ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ *(nay là Bộ Công an)* đã ký Quyết định số 1584/QĐ-BNV thành lập lại Vụ Pháp chế trực thuộc Bộ trưởng gồm 1 phòng và 3 tổ chuyên viên (Phòng Tổng hợp, tư liệu, văn thư, hậu cần; Tổ chuyên viên tư pháp hình sự; Tổ chuyên viên luật hành chính, kinh tế, dân sự; Tổ chuyên viên luật quốc tế); đồng chí Đặng Cân được bổ nhiệm làm Vụ trưởng. Vụ Pháp chế có trách nhiệm thống nhất quản lý và hướng dẫn công tác pháp chế trong lực lượng Công an nhân dân; làm tư vấn pháp luật giúp Bộ trưởng về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ trưởng.

Cùng với việc ổn định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế, lãnh đạo Bộ đã phân công đồng chí Thứ trưởng Thường trực Phạm Tâm Long trực tiếp chỉ đạo Vụ Pháp chế soạn thảo Chỉ thị "Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong lực lượng Công an nhân dân" trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành. Ngày 01/10/1992, đồng chí Bộ trưởng Bùi Thiện Ngộ đã ký ban hành Chỉ thị số 14/CT-BNV(V19) về tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong lực lượng Công an nhân dân. Chỉ thị yêu cầu các tổng cục, bộ tư lệnh, vụ, cục trực thuộc Bộ trưởng và Công an các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm 6 mặt các công tác pháp chế:

(1) Rà soát văn bản pháp luật để sửa đổi, bổ sung kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác công an;

(2) Đẩy mạnh việc xây dựng và tham gia xây dựng văn bản pháp luật;

(3) Coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

(4) Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát việc thi hành pháp luật;

(5) Xử lý nghiêm minh, kịp thời và triệt để các vụ vi phạm pháp luật;

(6) Kiện toàn tổ chức và cán bộ pháp chế ở Công an các đơn vị, địa phương để làm tốt công tác tham mưu, tư vấn pháp luật cho lãnh đạo.

Thi hành Chỉ thị này, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương đã kiện toàn tổ chức pháp chế ở đơn vị, địa phương mình, bố trí cán bộ có trình độ pháp luật, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Bộ trưởng đề ra.

4. Giai đoạn 1996 đến 2014

Ngày 16/9/1996, Bộ Công an quy định chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ hệ công tác pháp chế

Ngày 05/7/1990, Bộ trưởng Bộ Nội vụ *(nay là Bộ Công an)* đã ký Quyết định số 109/QĐ-BNV ban hành Bản danh mục số I các chức vụ sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên của lực lượng Công an nhân dân. Điều 2 của Quyết định đã giao cho Công an các đơn vị, địa phương xây dựng và áp dụng chức danh đầy đủ, tiêu chuẩn nghiệp vụ theo từng hệ tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ. Ngày 09/5/1995, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân có Công văn số 311/BNV(X11) chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ của các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ, Vụ Pháp chế tổ chức nghiên cứu xây dựng chức danh hệ công tác pháp chế. Về nguyên tắc chỉ đạo khi xây dựng chức danh là phải căn cứ vào đặc điểm công tác pháp chế cần những chuyên gia am hiểu sâu về một số chuyên ngành luật để đáp ứng nhiệm vụ tham mưu, tư vấn về pháp luật cho lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Công an cấp tỉnh. Mặt khác, phải tính đến việc bảo đảm chế độ, chính sách để cán bộ làm công tác pháp chế yên tâm với nhiệm vụ được giao. Vì thế, quá trình xây dựng chức danh, ngoài các chức danh của cấp vụ, cấp phòng, Vụ Pháp chế đặc biệt chú ý nghiên cứu đề xuất chức danh chuyên viên pháp lý để áp dụng từ Bộ đến địa phương. Trong Tờ trình đề nghị Bộ trưởng xem xét quyết định, Vụ Pháp chế đã nêu rõ tính chất, đặc điểm của công tác pháp chế, nhất là cán bộ làm công tác pháp chế ở Công an các đơn vị, địa phương: số lượng không nhiều, hướng đào tạo chuyên sâu trở thành những chuyên viên giỏi rất là cần thiết; quan điểm này đã được Tiểu ban nghiên cứu chức danh, tiêu chuẩn của Bộ và lãnh đạo Bộ đồng ý.

Ngày 16/9/1996, lãnh đạo Bộ đã ký Quyết định số 563/QĐ-BNV(X13) ban hành Bản danh mục chức danh đầy đủ của sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ của các vụ, cục trực thuộc Bộ trưởng, trong đó có hệ công tác pháp chế gồm 9 chức danh (05 chức danh sĩ quan lãnh đạo, chỉ huy, 04 chức danh sĩ quan nghiệp vụ), điểm đáng chú ý là chức danh chuyên viên pháp lý, trợ lý pháp lý bậc 1, trợ lý pháp lý bậc 2 được áp dụng với cả Vụ Pháp chế và các đơn vị ở cơ quan Bộ và Công an các đơn vị địa phương.

Việc quy định hệ công tác pháp chế từ Bộ đến địa phương có chức danh chuyên viên pháp lý, trợ lý pháp lý bậc 1, trợ lý pháp lý bậc 2 là sự quan tâm của lãnh đạo Bộ đối với cán bộ làm công tác pháp chế trong lực lượng Công an nhân dân, là cơ sở pháp lý cho việc sắp xếp cán bộ, phong quân hàm, thực hiện chế độ, chính sách, quy hoạch cán bộ pháp chế trong lực lượng Công an nhân dân.

Ngày 12/3/1997, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) ban hành Quyết định số 201/QĐ-BNV(X13) về kiện toàn tổ chức bộ máy Vụ Pháp chế

Để đáp ứng với yêu cầu tăng cường pháp chế trong Công an nhân dân, đòi hỏi Vụ Pháp chế phải có tổ chức mạnh, ngang tầm với tình hình và nhiệm vụ. Theo tinh thần đó, Vụ Pháp chế đã phối hợp với Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân đề xuất và được Bộ trưởng duyệt ký Quyết định số 201/QĐ-BNV(X13) ngày 12/3/1997 về kiện toàn tổ chức bộ máy Vụ Pháp chế. Theo Quyết định này, Vụ Pháp chế được tổ chức 3 phòng:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Pháp luật hình sự, quốc tế;
- Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự.

Biên tập và phát hành Công báo nội bộ

Ngày 18/10/1997, Bộ trưởng Bộ Nội vụ *(nay là Bộ Công an)* đã ban hành Quyết định số 836/1997/QĐ-BNV(V19) về việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong lực lượng Công an nhân dân. Thực hiện Quyết định nói trên, từ năm 1997 đến nay, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tiến hành tập hợp, hệ thống hóa các văn bản QPPL về an ninh, trật tự theo từng quý, biên tập và xuất bản mỗi năm 04 số Công báo nội bộ phát hành đến Công an đơn vị, địa phương. Các số Công báo nội bộ đã phát hành bảo đảm chính xác về nội dung, kịp thời về thời gian và đầy đủ về số lượng văn bản mới ban hành, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu văn bản, học tập, áp dụng pháp luật của cán bộ, chiến sĩ trong ngành, góp phần nâng cao hiệu quả trên các lĩnh vực hoạt động của lực lượng Công an nhân dân.

Ngày 23/5/1998, thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Công an

Ngày 07/01/1998, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 03/1998/QĐ-TTg thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ. Theo Quyết định này, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải thành lập Hội đồng ở cấp mình.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ, Vụ Pháp chế Bộ Công an đã tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 297/1998/QĐ-BNV(V19) thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Công an do đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Văn Tính làm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên thuộc các đơn vị sau: Tổng cục Xây dựng lực lượng

Công an nhân dân, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Cục Tài chính, Thanh tra Bộ, Cục Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đồng thời đề xuất thành lập hội đồng ở các tổng cục và Công an các địa phương. Trải qua các lần kiện toàn, đến nay, thành phần Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Bộ Công an có 28 đồng chí, trong đó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Trung tướng Lê Quốc Hùng, Thứ trưởng Bộ Công an; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là đồng chí Thiếu tướng Phạm Công Nguyên, Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp.

Xây dựng và đưa vào khai thác Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL trong lực lượng Công an nhân dân

Trong những năm cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ tin học đã phát triển mạnh mẽ và được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, trong quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước. Công tác quản lý, lưu trữ, tìm kiếm văn bản QPPL của các đơn vị ở Bộ và Công an địa phương bằng phương pháp thủ công không còn phù hợp. Bên cạnh đó, nhu cầu khai thác văn bản phục vụ nghiên cứu, học tập, áp dụng pháp luật của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân đòi hỏi ngày càng cao. Trước tình hình đó, lãnh đạo Bộ Công an quyết định giao cho Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ thuộc Tổng cục Kỹ thuật tiến hành xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL sử dụng trong lực lượng Công an nhân dân.

Từ cuối năm 1998 đến tháng 7/2001, được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Vụ Pháp chế và Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ cùng với sự nỗ lực của các cán bộ chuyên môn Phòng Tham mưu tổng hợp của Vụ Pháp chế, Hệ cơ sở dữ liệu đã hoàn thành giai đoạn đầu với số lượng lưu trữ trên ba nghìn văn bản, được khai thác, sử dụng trong mạng cục bộ (LAN) của Vụ Pháp chế.

Để công tác xây dựng và sử dụng Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của Bộ Công an dần đi vào nền nếp và triển khai rộng khắp đến các đơn vị ở Bộ và Công an địa phương, ngày 11/6/2001, lãnh đạo Bộ đã ban hành Quyết định số 495/2001/QĐ-BCA(V19) quy định việc quản lý, sử dụng Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL trong lực lượng Công an nhân dân. Triển khai thực hiện Quyết định này, Vụ Pháp chế và Cục Công nghệ tin học nghiệp vụ đã tiến hành nghiên cứu chuyển đổi dữ liệu và sản xuất một nghìn đĩa CD Hệ cơ sở dữ liệu phiên bản 1.0 cấp phát cho các đơn vị ở Bộ và Công an địa phương tại Hội nghị công tác pháp chế Công an nhân dân (tháng 7/2001). Đến nay, CD Hệ cơ sở dữ liệu đã được cập nhật, hoàn thiện đến phiên bản 5.0.

Đây là Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL lần đầu tiên được xây dựng và sử dụng trong nội bộ một ngành, là một công cụ đắc lực đáp ứng nhu cầu tra cứu, tìm kiếm văn bản QPPL nhanh chóng, chính xác và thuận tiện, góp phần nâng cao hiệu quả trên các hoạt động chỉ huy, chỉ đạo, nghiên cứu, học tập, áp dụng

pháp luật của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân. Sau khi Bộ Công an có Hệ cơ sở dữ liệu văn bản QPPL riêng, nhiều bộ, ngành khác cũng học tập kinh nghiệm này và bắt tay vào xây dựng cơ sở dữ liệu văn bản QPPL cho bộ, ngành mình.

Tháng 12/2004, Vụ Pháp chế triển khai công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL về an ninh, trật tự

Kiểm tra văn bản QPPL là một nhiệm vụ mới được chuyển giao từ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao sang hệ thống cơ quan hành pháp. Thực hiện Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản QPPL, Thông tư số 01/2004/TT-BTP ngày 01/6/2004 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 135/2003/NĐ-CP, công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL đã được triển khai ở tất cả các bộ, ngành và địa phương.

Để triển khai công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo quy định, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 1440/2004/QĐ-BCA(X13) ngày 14/12/2004 thành lập Phòng Kiểm tra, xử lý và hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc Vụ Pháp chế.

Ngày 19/7/2007, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 846/QĐ-BCA(X13) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế Công an các đơn vị địa phương

Ở cơ quan Bộ, thành lập các phòng pháp chế: Phòng Pháp chế, nghiên cứu khoa học thuộc Văn phòng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân; Phòng Pháp chế thuộc Cục Tham mưu Cảnh sát Tổng cục Cảnh sát; Phòng Pháp chế và nghiên cứu khoa học, lịch sử thuộc Văn phòng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và các tổ chức làm công tác pháp chế ở Tổng cục An ninh, Tổng cục Tình báo và các đơn vị trực thuộc Bộ.

Theo Quyết định nêu trên, các tổ chức pháp chế ở các tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm giúp thủ trưởng đơn vị quản lý công tác pháp chế, tổ chức thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, hệ thống hóa, kiểm tra và xử lý các văn bản QPPL; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra việc thi hành văn bản QPPL; tư vấn pháp luật cho thủ trưởng về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Ngày 11/12/2009, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 4054/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Pháp chế

Thực hiện Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 4054/QĐ-BCA ngày 11/12/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Pháp chế. Theo Quyết định này, Vụ Pháp chế có tổ chức bộ máy gồm 05 phòng:

- Phòng Tổng hợp;

- Phòng Pháp luật hình sự;
- Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự;
- Phòng Kiểm tra, xử lý và hệ thống hóa văn bản QPPL;
-Phòng Pháp luật quốc tế và điều ước quốc tế.

Ngày 19/9/2011, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 3839/QĐ-BCA thành lập Phòng Tuyên truyền, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật và pháp chế địa phương thuộc Vụ Pháp chế

Ngày 04/7/2011, Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế thay thế Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và doanh nghiệp nhà nước. Theo đó, đã quy định cụ thể, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn cho tổ chức pháp chế ở Bộ và thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra việc thi hành pháp luật. Đồng thời, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng để triển khai thi hành pháp luật được bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Căn cứ vào các quy định này, ngày 19/9/2011, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 3839/QĐ-BCA thành lập Phòng Tuyên truyền, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật và pháp chế địa phương thuộc Vụ Pháp chế.

Ngày 03/12/2013, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 6704/QĐ-BCA chuyển chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, cán bộ Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính từ Văn phòng Bộ Công an sang Vụ Pháp chế

Theo Quyết định này, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân được bổ sung chức năng thống nhất quản lý công tác cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an.

5. Giai đoạn 2014 đến nay

Ngày 25/3/2014, Vụ Pháp chế được đổi thành Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp

Ngày 25/3/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; trong đó, Vụ Pháp chế được đổi thành Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển mới của lực lượng Pháp chế Công an nhân dân. Từ đó đến nay, Bộ Công an là Bộ duy nhất thành lập tổ chức pháp chế cấp cục *(các bộ, ngành khác chỉ thành lập Vụ Pháp chế).*

Ngày 16/6/2014, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 3105/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; theo đó, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp Bộ trưởng về pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an; thống nhất quản lý công tác pháp chế, cải cách hành chính, tư pháp trong Công an nhân dân; tổ chức thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hóa QPPL; quản lý công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế trong Công an nhân dân; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra thi hành pháp luật, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; thực hiện quản lý công tác bồi thường của nhà nước và thực hiện dân chủ trong Công an nhân dân; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công an; hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với pháp chế Công an các đơn vị, địa phương. Theo Quyết định số 3105/QĐ-BCA, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp do Cục trưởng phụ trách, có 04 đến 05 Phó Cục trưởng và tổ chức bộ máy bao gồm 08 phòng.

Cùng đó, tính đến năm 2015, nhiều tổ chức pháp chế trong Công an nhân dân đã được thành lập. Ở cơ quan Bộ, thành lập 05 phòng pháp chế thuộc các tổng cục (Tổng cục An ninh; Tổng cục Cảnh sát; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp); 03 đội pháp chế thuộc các phòng tham mưu, tổng hợp của Bộ Tư lệnh Cảnh vệ; Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động; Cục Cảnh sát giao thông; bộ phận cán bộ làm công tác pháp chế chuyên trách được thành lập tại B12; các đơn vị trực thuộc Bộ bố trí bộ phận làm công tác pháp chế kiêm nhiệm.

Ở địa phương, Phòng Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã được thành lập tại Công an các thành phố trực thuộc trung ương gồm: Công an thành phố Hà Nội; Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Công an thành phố Hải Phòng; Công an thành phố Đà Nẵng; Công an thành phố Cần Thơ. Các địa phương còn lại thành lập Đội Pháp chế thuộc Văn phòng *(sau này là Phòng Tham mưu)*.

Kiện toàn tổ chức Pháp chế Công an nhân dân theo tinh thần Đề án 106

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15-3-2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an đã chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" (Đề án 106). Ngày 06/8/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2018/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Công an. Thực hiện Đề án 106 và Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, Cục Pháp chế và cải cách hành

chính, tư pháp đã đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đơn vị và kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo của các phòng, nhất là những phòng mới thành lập một cách phù hợp, theo hướng chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đòi hỏi ngày càng cao trong tình hình mới.

Ngày 06/8/2018, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 4006/QĐ-BCA ngày 06/8/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp. Theo Quyết định này, tổ chức bộ máy của đơn vị 07 phòng:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp;
- Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự;
- Phòng Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL;
- Phòng Pháp luật quốc tế và điều ước quốc tế;
- Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật và pháp chế địa phương;
- Phòng Cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

Cũng theo tinh thần của Đề án, các tổ chức pháp chế Công an nhân dân đã được thu gọn và được tổ chức như sau: Ở cấp Bộ có Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; các đơn vị thuộc cơ quan Bộ thành lập Đội hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế; Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cơ bản đã thành lập tổ chức pháp chế cấp đội (Đội Pháp chế, nghiên cứu khoa học, lịch sử) thuộc Phòng Tham mưu.

Ngày 12/10/2020, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư số 107/2020/TT-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp

Thi hành Luật Công an nhân dân năm 2018 và Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, trong đó giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cụ thể các tổ chức Cơ quan Bộ Công an và Công an địa phương, ngày 12/10/2020 Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 107/2020/TT-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp *(thay thế Quyết định số ký Quyết định số 4006/QĐ-BCA ngày 06/8/2018)*.

Ngày 29/11/2021, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 9730/QĐ-BCA về tổ chức bộ máy của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp. Theo đó, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp vẫn giữ nguyên tổ chức bộ máy gồm 07 phòng; trong đó, có điều chỉnh tên gọi của các phòng 5 và 6; hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phòng Tổng hợp;

- Phòng Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp;

- Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự;

- Phòng Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL;

- Phòng Pháp luật và điều ước quốc tế, dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù;

- Phòng Quản lý, theo dõi việc tổ chức thi hành pháp luật và pháp chế địa phương;

- Phòng Cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

Kiện toàn tổ chức bộ máy Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp theo Đề án số 19/ĐA-BCA

Thực hiện Đề án số 19/ĐA-BCA ngày 10/7/2023 của Bộ Công an về tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của Công an đơn vị, địa phương tinh, gọn, mạnh, ngày18/8/2023, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 5706/QĐ-BCA về tổ chức bộ máy của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp gồm 06 phòng:

- Phòng Tham mưu tổng hợp;

- Phòng Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp;

- Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự;

- Phòng Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và quản lý việc tổ chức thi hành pháp luật;

- Phòng Pháp luật và điều ước quốc tế, dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù;

- Phòng Cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

II. PHÁP CHẾ CÔNG AN NHÂN DÂN QUA 48 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH, ĐÓNG GÓP QUAN TRỌNG TRONG SỰ NGHIỆP BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Là đơn vị tham mưu chiến lược giúp Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, cấp ủy đảng, thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương trong công tác pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong Công an nhân dân, trong 48 năm qua, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã có nhiều nỗ lực cố gắng, vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần đáng kể vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoàn thiện thể chế và phổ biến, giáo dục pháp luật

Với chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng về pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an; tổ chức thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hóa QPPL; quản lý công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế trong Công an nhân dân; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra thi hành pháp luật, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; thực hiện quản lý công tác bồi thường của nhà nước và thực hiện dân chủ trong Công an nhân dân; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công an, trong 48 năm qua, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn công tác, chiến đấu, dự báo, phân tích, đánh giá tác động xã hội và nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở từng giai đoạn lịch sử của đất nước, kịp thời đề xuất, kiến nghị, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản QPPL quan trọng.

Ngay từ khi mới được thành lập, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn, Pháp chế Công an nhân dân đã hoàn thành xuất sắc việc xây dựng các sắc luật số 01/SL-76, số 02/SL-76, số 03/SL-76 và các văn bản hướng dẫn thi hành, tạo cơ sở, nền tảng pháp lý để Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Ủy ban quân quản các cấp, các cơ quan bảo vệ pháp luật sử dụng để bảo vệ chính quyền, bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ thành quả cách mạng vừa mới giành được.

Năm 1986, đất nước ta bước vào sự nghiệp đổi mới. Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, phức tạp, để bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, thực hiện phân công của Hội đồng Nhà nước, Hội đồng Bộ trưởng và của lãnh đạo Bộ Công an, trực tiếp là đồng chí Phạm Hùng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kiêm Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ trưởng Bộ Công an), Pháp chế Công an nhân dân đã hoàn thành xuất sắc việc xây dựng Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân. Đây là văn bản pháp lý có hiệu lực cao, làm cơ sở, căn cứ cho việc xây dựng lực lượng An ninh nhân dân trong sạch, vững mạnh, có đầy đủ khả năng đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động của bọn phản động và các thế lực thù địch, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, chính quyền và Nhân dân.

Đến năm 1989, để xây dựng lực lượng Cảnh sát nhân dân vững mạnh, tăng cường bảo vệ trật tự xã hội, phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và cuộc sống tự do, hạnh phúc, bình yên của Nhân dân, Pháp chế Công an nhân dân đã tham mưu, giúp lãnh đạo Bộ xây dựng trình Hội đồng Nhà nước thông qua Pháp lệnh Cảnh sát sát nhân dân. Với 05 chương, 39 điều, Pháp lệnh đã quy

định về tổ chức và hoạt động của lực lượng Cảnh sát nhân dân, khẳng định Cảnh sát nhân dân là một trong những lực lượng vũ trang của Nhân dân, làm nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ trật tự, an toàn xã hội.

Năm 1988, Bộ luật Tố tụng hình sự đầu tiên của Nhà nước ta được thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội Khóa VIII. Thực hiện phân công của Hội đồng Nhà nước và đồng chí Mai Chí Thọ, Bộ trưởng Bộ Công an, Pháp chế Công an nhân dân tiếp tục hoàn thành xuất sắc việc xây dựng Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự. Để triển khai thực hiện Bộ luật Tố tụng hình sự và Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự, Pháp chế Công an nhân dân đã tham mưu, giúp lãnh đạo Bộ xây dựng, ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Căn cứ vào các văn bản nêu trên, các lực lượng An ninh nhân dân, Cảnh sát nhân dân đã khẩn trương tổ chức lại cơ quan điều tra, lấy lực lượng điều tra xét hỏi làm nòng cốt, rà soát, lựa chọn, điều động một số cán bộ lãnh đạo và các cán bộ, chiến sĩ có năng lực, kinh nghiệm chuyên làm công tác truy xét các vụ án chưa rõ thủ phạm của lực lượng trinh sát hoặc điều tra, xử lý các vụ xâm phạm an toàn giao thông để bổ sung cho Cơ quan điều tra của lực lượng Cảnh sát. Đối với cấp huyện, đã điều động những cán bộ đang làm công tác khám nghiệm hiện trường bổ sung cho Đội Cảnh sát điều tra, đồng thời rà soát, lựa chọn những cán bộ có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm làm điều tra viên và Thủ trưởng cơ quan điều tra các cấp.

Quán triệt thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, thời gian qua, Pháp chế Công an nhân dân đã không ngừng đổi mới, từng bước nâng tầm nhận thức lý luận, tư duy chính trị - pháp lý trong việc nghiên cứu, đề xuất và tham gia xây dựng các văn bản QPPL phù hợp với Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và các chiến lược phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới; nâng cao tính dự báo và chất lượng của việc tham mưu, giúp Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội ban hành nhiều chính sách pháp luật quan trọng, xây dựng các thiết chế pháp luật, giải pháp phù hợp với thực tiễn của đất nước trong từng giai đoạn.

Trong thời gian qua, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có nhiều văn bản quan trọng, góp phần bảo vệ an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm, xây dựng Nhà nước Việt Nam pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân như: Luật An ninh quốc gia; Luật Công an nhân dân; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Cư trú; Luật Đặc xá; Luật Phòng, chống khủng bố; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Luật Thi hành án hình sự; Luật An ninh mạng, Luật Cảnh vệ; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Căn cước công dân; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Phòng, chống mua bán người…; tham gia tích cực, có hiệu quả quá trình xây dựng các đạo luật quan trọng như: Hiến pháp; Bộ luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng hình sự; tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực quốc phòng … Bên cạnh đó, còn tham mưu, giúp Đảng ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương xây dựng, trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành hàng trăm văn bản QPPL về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tăng cường, quản lý, điều hành các mặt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự ở địa phương; xây dựng, ban hành các quy trình công tác, quy chế làm việc, đề án, chương trình, kế hoạch... phục vụ yêu cầu công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng Công an nhân dân của địa phương.

Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án 06, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công an và phân công đơn vị chủ trì, dự kiến lộ trình tổ chức thực hiện với hệ thống các văn bản trong Công an nhân dân; đồng thời, đã trao đổi, phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID để thực hiện Đề án 06 và rà soát, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính; đã báo cáo Chính phủ về kết quả rà soát. Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 quy định về định danh và xác thực điện tử và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất, trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Việc tham mưu, ban hành cơ chế, phương thức quản lý mới trên môi trường số, điện tử đã mang ý nghĩa lớn trong công tác cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân.

Với chức năng tham mưu giúp lãnh đạo Bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế của Bộ Công an; chủ trì nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký kết, gia nhập và thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và văn bản hợp tác với đối tác nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an; tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Bộ Công an được giao là cơ quan thường trực tổ chức thực hiện như: Triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (UNTOC), Công ước của Liên hợp quốc về

chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (UNCAT), Công ước ASEAN về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP), hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc...; Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về khả năng Việt Nam rút bảo lưu, tuyên bố đối với các quy định về dẫn độ trong các điều ước quốc tế đa phương mà Việt Nam là thành viên... Tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền ký kết trên 40 điều ước quốc tế song phương và đã hoàn thành thủ tục đề xuất đàm phán 23 điều ước quốc tế về dẫn độ, chuyển giao người bị kết án phạt tù, phòng, chống tội phạm. Thực hiện vai trò cơ quan Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hoạt động dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, trong thời gian qua đã đạt được kết quả tốt, góp phần thể hiện nỗ lực của Việt Nam trong hợp tác quốc tế về đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nhiều yêu cầu về dẫn độ và yêu cầu về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù của nước ngoài gửi đến Việt Nam đều được xem xét, giải quyết nhanh chóng, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật các nước có liên quan, thể hiện trách nhiệm của Việt Nam trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm quyền con người, bảo hộ công dân. Tích cực thực hiện công tác điều phối về hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp; quản lý và theo dõi việc thực hiện các dự án, chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp của Bộ Công an; theo dõi, tham gia các diễn đàn đa phương và song phương về hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Công an nhân dân, từ đó, đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực an ninh trật tự nhằm phòng ngừa chống tội phạm từ sớm, từ xa; thúc đẩy đấu tranh pháp lý, ngoại giao trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; phát huy vai trò thành viên tích cực trong cộng đồng quốc tế.

Là lực lượng thực thi và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật, bảo đảm cho Hiến pháp, pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải là người am hiểu và nắm vững Hiến pháp, pháp luật. Bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn công tác, chiến đấu, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, hoạch định chính sách, ban hành các thông tư, kế hoạch, chỉ thị, văn bản hướng dẫn về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho Công an các đơn vị, địa phương; đổi mới hình thức, biện pháp và phối hợp sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền thông của lực lượng Công an nhân dân vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Từ năm 2010 đến nay, Pháp chế Công an nhân dân đã tổ chức biên soạn, in ấn, cấp phát hàng trăm đề cương, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trên 100 đầu sách pháp luật và tổ chức nhiều hội nghị phổ biến, quán triệt, tập huấn chuyên sâu các

văn bản pháp luật liên quan đến an ninh, trật tự cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cốt cán, báo cáo viên pháp luật, cán bộ trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm, hội viên Chi hội luật gia công tác trong lực lượng Công an; biên soạn, phát hành hàng chục nghìn cuốn Công báo nội bộ, Thông tin Pháp chế đến Công an các đơn vị, địa phương; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" trong Công an nhân dân.

2. Chủ động, kịp thời tham mưu với Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ, cấp ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương về triển khai thực hiện các chương trình, đề án hoàn thiện pháp luật, cải cách tư pháp

Triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy Công an Trung ương, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối về xây dựng và hoàn thiện pháp luật trong Công an nhân dân như: Xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW, ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; đã tiến hành sơ kết, tổng kết trong Công an nhân dân; tham mưu Đảng ủy Công an Trung ương ban hành Nghị quyết số 08-NQ/ĐUCA, ngày 01/8/2017 về tiếp tục hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, đã tiến hành tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/ĐUCA trong toàn lực lượng. Trên cơ sở những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế cần khắc phục sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/ĐUCA, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tham mưu giúp Đảng ủy Công an Trung ương ban hành Nghị quyết số 09-NQ/ĐUCA, ngày 29/3/2022 về tiếp tục hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự đến năm 2026, định hướng đến năm 2030. Nghị quyết số 09-NQ/ĐUCA xác định mục tiêu là tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về an ninh, trật tự đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, trọng tâm là thể chế hóa các quan điểm của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh; tăng cường kỷ luật, kỷ vương, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác công an đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Thực hiện vai trò Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp của Bộ Công an, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tham mưu với Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 trong Công an nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội

chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Đề án "Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Trong đó, chủ trì tổ chức nhiều hội nghị quán triệt các nghị quyết cho cán bộ cốt cán ở cơ quan Bộ và cán bộ, chiến sĩ các đơn vị, địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết trong Công an nhân dân; tham mưu giúp lãnh đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của các bộ, ngành có liên quan xây dựng 03 đề án về cải cách tư pháp: Đề án giảm hình phạt tử hình và thay đổi hình thức thi hành hình phạt tử hình (từ bắn súng sang tiêm thuốc); Đề án mô hình Cơ quan điều tra cấp huyện và đổi mới hệ thống cơ quan điều tra trong Công an nhân dân phù hợp với việc đổi mới mô hình tổ chức Tòa án theo thẩm quyền xét xử; Đề án nghiên cứu tổ chức lại hệ thống cơ quan điều tra theo hướng thu gọn đầu mối... Cùng với đó, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tích cực, chủ động tham mưu với Đảng ủy, lãnh đạo Công an các cấp triển khai thực hiện chủ trương cải cách tư pháp theo chỉ đạo của Bộ Công an, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; đã xây dựng kế hoạch, tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị đến cán bộ, chiến sĩ; tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tại địa phương; tiến hành sơ kết, tổng kết, nghiên cứu tham gia xây dựng các đề án, dự án về cải cách tư pháp theo phân công của các cơ quan có thẩm quyền; phối hợp với các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện việc sắp xếp, bố trí lại cơ quan điều tra phù hợp với quy định của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và mô hình tổ chức của Bộ Công an; tổ chức rà soát, đánh giá lại số lượng, chất lượng cán bộ làm công tác điều tra, trinh sát, thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, giám định tư pháp; cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm phục vụ cho công tác điều tra, giam giữ trong toàn lực lượng để có biện pháp bố trí, luân chuyển cán bộ, bố trí nguồn lực đầu tư phù hợp; thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp... Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tích cực tham mưu, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Hướng dẫn số 15/HD-BCA-V03 ngày 29/8/2023 về việc thực hiện bố trí Điều tra viên ở Công an cấp xã đối với Trưởng Công an cấp xã thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện; qua đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả và phát huy vai trò của Công an cấp xã trong công tác phòng, chống tội phạm nói chung, công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm nói riêng, đáp ứng yêu cầu giải quyết vụ việc ngay tại địa bàn cơ sở.

3. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ

Công tác theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng pháp chế Công an nhân dân. Thời gian gần đây, công tác này ngày càng khởi sắc, đi vào nền nếp, có chiều sâu và đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Bằng những việc làm cụ

thể, lực lượng pháp chế Công an nhân dân đã góp phần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, lãnh đạo Công an các cấp, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc chấp hành, áp dụng các quy định của pháp luật trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tận tâm phục vụ Nhân dân, kiên quyết đấu tranh với các loại tội phạm, chiến đấu dũng cảm, hy sinh thân mình vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân xuất hiện ngày càng nhiều, mang tính phổ biến trên các phương tiện truyền thông, được Nhân dân tin yêu, mến phục.

Cùng với việc tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong toàn lực lượng, Pháp chế Công an nhân dân đã chủ trì, phối hợp với các tổng cục, đơn vị có liên quan tổ chức hàng chục đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật ở Công an các đơn vị, địa phương, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm, vi phạm, đề ra các giải pháp khắc phục nhằm bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh, có hiệu lực, hiệu quả, đồng thời đề xuất, kiến nghị với Đảng, Quốc hội, Chính phủ và cấp có thẩm quyền nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể, góp phần khắc phục khó khăn, bất cập do chính các quy định của pháp luật gây ra, đưa pháp luật vào thực tiễn công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm…

4. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL; công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và nghiên cứu khoa học pháp lý

Thực hiện quy định của pháp luật về kiểm tra, xử lý văn bản QPPL và chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã chủ động, khắc phục khó khăn thực hiện tốt công tác tự kiểm tra văn bản; đã tiến hành kiểm tra các văn bản QPPL có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an do các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực.

Quán triệt các chủ trương chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và của lãnh đạo Bộ về công tác cải cách hành chính, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp đã tham mưu cho lãnh đạo Bộ chỉ đạo Công an đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác cải cách hành chính đạt được những kết quả nổi bật; trong đó đã cụ thể hóa các chủ trương chỉ đạo của Đảng, Chính phủ thành các chương trình, đề án, chỉ thị, kế hoạch về công tác cải cách hành chính trong Công an nhân dân; thực hiện hiệu quả Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong Công an nhân dân; tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị có chức năng giải quyết thủ tục hành chính trong Công an nhân dân... Đặc biệt, đã tham mưu Đảng ủy Công an Trung ương ban hành Nghị quyết số 11-NQ/ĐUCA, ngày 01/7/2022 về lãnh đạo thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trong Công an nhân dân; tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an ban hành

Thông tư số 27/2022/TT-BCA ngày 09/6/2022 quy định tiêu chí cải cách hành chính và xác định chỉ số cải cách hành chính trong Công an nhân dân để chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính trong Công an nhân dân. Lần đầu tiên, có một nghị quyết riêng của Đảng ủy Công an Trung ương về công tác cải cách hành chính; đồng thời cũng là lần đầu tiên việc xác định chỉ số cải cách hành chính trong Công an nhân dân được ghi nhận trong văn bản QPPL. Công an các đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý nhiều phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an; góp phần đảm bảo việc thực hiện các thủ tục hành chính ngày càng đơn giản, thuận tiện, đáp ứng yêu cầu chính đáng của công dân; kịp thời phục vụ công tác chỉ huy, điều hành của lãnh đạo Công an các cấp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng uỷ Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã tổ chức quán triệt nội dung của các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Bộ Công an về công tác giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ. Chỉ tính từ năm 1998 đến năm nay, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã có 24 đề tài khoa học được nghiệm thu, trong đó có 01 đề tài khoa học cấp nhà nước đạt loại xuất sắc và đã xuất bản thành sách, 09 đề tài khoa học cấp Bộ đạt loại xuất sắc và khá, qua đó cung cấp những luận cứ khoa học, lý luận và thực tiễn cho công tác hoạch định, xây dựng chính sách, hoàn thiện thể chế, pháp luật có liên quan đến bảo vệ an ninh, trật tự.

Bên cạnh các mặt công tác nêu trên, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia xây dựng các chương trình, giáo trình và giảng dạy pháp luật, cải cách hành chính, tư pháp trong các trường Công an nhân dân... Đồng thời, đã chủ động tham mưu và triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an tin tưởng, đánh giá cao.

Trong 48 năm qua, với những cố gắng không mệt mỏi, Pháp chế Công an nhân dân đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương; Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công an liên tục tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc.

Sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, xây dựng Nhà nước Việt Nam pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đang tạo ra những cơ hội, thuận lợi lớn; đồng thời, cũng đặt ra những yêu cầu, thách thức mới cho lực lượng Pháp chế Công an nhân dân. Công việc mà lực lượng Pháp chế Công an nhân dân đảm

nhiệm sẽ ngày một nặng nề hơn, đòi hỏi sự nỗ lực, trách nhiệm cao hơn của mỗi cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng.

Với niềm tin tưởng và tự hào, lực lượng Pháp chế Công an nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của mình, không ngừng rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, học tập, nâng cao năng lực, trình độ công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị được giao trên các lĩnh vực xây dựng hoàn thiện thể chế, pháp luật; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tham mưu, giúp lãnh đạo Bộ tổ chức tốt hơn nữa công tác thực thi Hiến pháp, pháp luật; theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật; thực hiện quy chế dân chủ; đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp, cải cách hành chính, và kiểm soát thủ tục hành chính, tăng cường hợp tác quốc tế về pháp luật... góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới./.